

Phan Chu Trinh : Đạo Đức Và Luân Lý Đông Tây

Phan Chu Trinh

Bài diễn thuyết của Cụ Phan Chu Trinh diễn tại nhà hội Việt Nam ở Sài Gòn, đêm 19.11.1925

Thưa anh em đồng bào!

Anh em đồng bào thấy tôi là người tuổi tác, ở lâu năm bên Pháp mới về, anh em đồng bào có lòng quá yêu, nhường cho tôi bước đầu lên diễn đàn nhà hội “Việt Nam” ta đây, để tỏ ý kiến là hy vọng của tôi đối với xã hội Việt Nam ta từ ấy đến giờ, thì tôi rất lấy làm cảm tạ vô cùng.

Không nói, tưởng anh em đồng bào cũng đã biết tôi vì quyền lợi của dân tộc Việt Nam mà phải lăn lóc đến mười tám năm nay. Trong khoảng 18 năm đó (hơn 14 năm ở Pháp) thường mong mỏi được gặp mặt anh em đồng bào nơi cố hương, dâng tỏ chút ý kiến về những sự đã được nghe thấy trong khi tôi trôi nổi nơi đất khách quê người. Không ngờ giấc mộng được thành, trở về nơi chôn nhau cắt rốn, gặp mặt anh em đồng đủ thế này. Tôi mừng quá!

Thưa anh em đồng bào, nay tôi đã được gặp anh em đồng đủ ở đây, tôi xin anh em cho phép tôi được giải bày đôi chút ý kiến về “Đạo đức luân lý Đông Tây” mà mong rằng anh em để ý hiểu cho. Đáng lẽ theo thời nay, không thiếu chi vấn đề rất quan trọng làm rung động các dân tộc trên toàn cầu, tôi có thể nói chuyện cùng anh em được, thế mà tôi lại không lựa đến mấy vấn đề mới mẻ ấy, chỉ bộn lấy cái vấn đề “Đạo đức là luân lý” rất tầm thường mà rất cũ kỹ thế này.

Tôi chọn vấn đề này, là vì tôi tưởng rằng từ xưa đến nay bất cứ dân tộc nào, bất luận quốc gia nào, dầu vàng, dầu trắng, dầu yếu, dầu mạnh đã đứng cạnh tranh hơn thua với các dân tộc trên thế giới thì chẳng những thua nhờ cái sức mạnh mà thôi, mà phải nhờ cái đạo đức làm gốc nữa; nhất là dân tộc nào bị té nhào xuống, nay muốn đứng lên khỏi bị người đè lên trên thì lại cần có một đạo đức vững chắc hơn dân tộc đang giàu mạnh hơn mình.

Câu chuyện đạo đức tôi sẽ giải ra sau này không cao xa gì, mà cũng không như câu chuyện đạo đức các ông thuộc về phái thủ cựu thường đã nói. Đạo đức đây chỉ là: “Phàm đã là một dân tộc sinh tồn trên hoàn vũ, đã có một cái lịch sử chính đáng, thì phải giữ gìn những sự vẻ vang trong lịch sử của dân tộc mình”, nghĩa là gìn giữ lấy những đức hay tính tốt mấy trăm nghìn năm ông cha để lại, khiến cho nước nào dân tộc nào đối với mình cũng đem lòng kính trọng. Nói tóm lại là một cái tính chất của một dân tộc đã trải lâu năm kết tinh lại như hòn ngọc mài không mòn, như sắt nguội đánh không bể thì mới gọi là đạo đức được.

* * *

Thưa anh em đồng bào!

Tôi lâu nay lưu lạc, bây giờ trở về mới liếc mắt trông qua cái hiện trạng của nước nhà ta, tôi rất lấy làm buồn lắm. Than ôi! Cái đạo đức cũ đã mất từ bao giờ không khác gì trái cây khô, mà cái đạo đức mới cũng chưa thành hình gì cả. Thử xem các ông cựu học thì bo bo nói rằng phải buộc bọn thiếu niên tân tiến theo đạo đức cũ. Nhưng chán thay, các ông ấy chỉ nói thế thôi, xét ra thì chẳng những lễ, nghĩa, liêm, si các ông đã bỏ mất không biết gì đến rồi, mà đạo đức cũ của ông cha ta ngày xưa để lại cũng theo dòng nước chảy xuôi. Đó là nói các ông không biết giữ gìn đó thôi, chớ như đem ngay cái luân lý cũ kỹ mấy nghìn năm trước mà so sánh với cái luân lý của thế giới ngày nay thì cũng trái ngược lắm rồi. Còn các bạn thiếu niên thấy ông già lù khù như thế lại càng giàu thêm cái tính nết, thành ra cách ăn ở Tây không

ra Tây, mà Nam cũng chẳng ra Nam. Điều này không chỉ tôi nói ra đây mà thôi, chính người Pháp ở thuộc địa lâu ngày viết sách chê đến đã nhiều.

Anh em ta đây tất cũng đã thấy người ta thường nhóm năm nhóm bảy với nhau rằng cái tính của người Tây kiêu ngạo hay khinh người, nhưng ta hãy tự hỏi ta điều đó, ta xem cách ta ăn ở có đáng cho người kính trọng không? Sự đó không thiếu gì là gương cũ ta có thể kể ra được. Đã mất mười năm nay, nhờ cái phong trào của thế giới xô đẩy mà trong nước ta cũng có đảng thủ cựu, đảng Duy tân, đảng Hoà bình, đảng Kịch liệt làm ồn ào cả lên mà rút cục lại chẳng thành hiệu quả gì... Đến khi đổ vỡ ra thì thấy toàn những đầu trâu mặt ngựa cả, chỉ bêu xấu cho cái danh giá của dân tộc mình, khiến cho người ta trông vào thấy thế càng khinh dễ thêm, càng vầy đập thêm.

Ông Khổng nói rằng: “Tài giả bồi chi, khuyinh giả phúc chi” nghĩa là mình tốt thì trời đất giúp thêm cho, mà mình đã nghiêng đổ thì trời đất lại xô đập thêm. Ông Mạnh cũng nói rằng: “Nhân tất tự vũ nhi hậu nhân vũ chi” nghĩa là mình có tự khinh mình thì người ta mới khinh mình. Vậy thì không trách mình thì còn trách ai! Bữa nay tôi chọn cái vấn đề này mà nói chuyện cùng anh em đồng bào đây, chính là vì cái chính ý đó.

Xưa nay ta học chỉ đọc ngoài miệng thôi, ít khi chịu tách bạch cho phân minh từng nghĩa nên nhiều khi hiểu lầm. Như chữ đạo đức và luân lý ta thường cho là một nghĩa chớ không biết rằng đạo đức là đạo đức, luân lý là luân lý. Đạo đức gồm cả luân lý mà luân lý chỉ là một phần trong đạo đức mà thôi. Đã gọi là người thì phải có nhân, nghĩa, lễ, trí, tín, cần, kiệm. Nhân là có lòng thương người, Nghĩa là làm việc phải, Lễ là ăn ở cho có lễ độ, Trí để làm việc cho đúng, Tín là nói với ai cũng giữ lời cho người ta tin mình mới làm được việc, Cần là làm việc siêng năng, Kiệm là ăn ở dành dùm trong lúc no để phòng lúc đói, lúc có để phòng lúc không v.v... Người có đạo đức tức là người ở trong đạo làm người vậy. Đạo đức đã như thế thì không có mới có cũ, có Đông có Tây nào nữa, nghĩa là nhất thiết đời nào, người nào cũng giữ được đạo đức ấy mới là trọn vẹn. Dầu nhà bác học xường ra học thuyết nào khác nữa, dầu các chính thể khác nhau hoặc dân chủ, hoặc quân chủ, hoặc cộng sản đi nữa, cũng không tài nào vượt qua khỏi chân lý của đạo đức, nghĩa là đạo đức thì không bao giờ thay đổi được.

Luân lý thì không thế. Luân lý có thể thay đổi được luôn. Luân lý thì mỗi người mà khác. Thí dụ như nước ta về thời nhà Đinh lập được năm bà Hoàng Hậu mà đến các đời sau như Lê, Lý, Trần, Tây Sơn, Nguyễn, thì chỉ lập có một Hoàng hậu mà thôi; như đời nhà Trần thì người trong họ được lấy nhau mà tục ấy đời sau lại cấm. Đời nhà Trần khi nào trong nước có giặc thì vua triệu những bậc phụ lão trong nước vào điện để bàn bạc, mà đến đời sau thì chỉ một lũ vua tôi làm chuyện chế với nhau mà thôi.

Lại thí dụ như xứ này hễ cha mẹ chết thì đem ăn thịt hoặc đốt đi, mới gọi là hiếu, mà xứ kia thì phải làm đám táng có kèn trống linh đình mới là phải đạo làm con. Xem những cứ đó thì đủ biết rằng luân lý có phải là thứ thiên niên bất dịch đâu, mà kỳ thật có thể tùy thời mà thay đổi vậy. Người ta có thể thay đổi luân lý mà không thể thay đổi được đạo đức. Ấy luân lý và đạo đức khác nhau là thế. Nói cho rõ hơn là luân lý như cái áo tùy người lớn nhỏ mà thay đổi, nhưng cũng không mất hình cái áo đi, chỉ như đạo đức là như cơm, như nước, như đồ bổ dưỡng, cần cho mọi người dầu muốn thay đổi cũng không thay đổi được, nếu thay đổi được là đạo đức gia.

Tôi giải rõ nghĩa hai chữ luân lý và đạo đức khác xa như thế là cốt ý sẽ bàn về sự thay đổi luân lý của nước ta và đề phòng khi anh em đồng bào nghe đến câu “thay đổi luân lý” khỏi lấy làm giật mình. Trước khi tôi chưa giải rõ nghĩa hai chữ luân lý đạo đức, nếu tôi nói: “Ngày nay ta phải bỏ quân chủ lập dân chủ mới hợp thời” thì chắc cũng có mấy ông hiểu lầm hai chữ luân lý là đạo đức đều ứng lên mà la rằng: “Bỏ quân chủ thì nền đạo đức cũ của nhà Nam ta cũng đổ nát theo còn gì!” Nhưng bây giờ thì anh em cũng không đến nỗi hiểu lầm như thế nữa.

Vậy tôi xin bàn qua hai chữ luân lý Đông Tây:

Luân lý của người Âu Tây dạy cho con trẻ phải thờ cha kính mẹ, thương yêu bà con họ hàng, tưởng cũng còn hơn cái luân lý của ta dạy bằng “Tam Tự Kinh và Tam Thiên Tự”. Luân lý của họ cũng không khác

gì mình, duy theo pháp luật thì con trai con gái họ đến 21 tuổi là tuổi trưởng thành, thì có thể lìa cha mẹ mà độc lập được, nghĩa là “đến tuổi có nghĩa vụ mà trách nhiệm đối với quốc gia luân lý tất nhiên phải nhẹ cái gánh trong gia đình đi”. Người mình thấy luân lý của người khác ta khác mình và có lẽ lại sơ lược hơn mình thì cho là mọi rợ, chớ biết đâu khi xưa họ cũng như mình. Song từ khi cái tư tưởng quốc gia của họ đã tiến lên thì cái tư tưởng gia đình lần lần nhẹ bớt đi, ấy cũng là lẽ tiến hóa tự nhiên... Cũng như ngày nay cái phong trào xã hội bên Âu mạnh quá, khiến cho lắm nhà triết học đã nghĩ đến cách làm thế nào phá tan cái vòng gia đình chật hẹp kia, cho mọi người trong nước được bình đẳng, nghĩa là kẻ giàu người nghèo đều được giáo dục và sinh hoạt như nhau, không đến nỗi như ngày nay xa nhau một trời một vực, phá cái thành “phân cách” chặn ngang các hạng người như thế, là cốt giữ gìn trật tự trong xã hội và ai ai cũng được bình đẳng như nhau.

NÓI VỀ QUỐC GIA LUÂN LÝ CHÂU ÂU

Quốc gia luân lý Châu Âu phát đạt từ hồi Trung Cổ nghĩa là từ thế kỷ thứ XVI nền quân chủ đang thịnh. Vua của họ hồi ấy cũng như vua của ta, nghĩa là tự thánh tự thần làm chuyên chế quá cho nên mới nảy ra nhiều nhà đại triết học thuyết minh vua là gì, nước là gì, nói ra có giới hạn, rất phân minh, khiến cho ai nảy đều hiểu quốc gia có quan hệ mà nhẹ bớt gia đình.

Thứ hai là từ thời có dân tộc ở Châu Âu đều có tính háo chiến cho nên thường lấy sự thắng trận làm vinh, thua trận mà làm nhục đánh nhau lung tung. Ví tính háo chiến đó, cho nên dân các nước bên Châu Âu về thời đó, đều có một nền quốc gia luân lý rất bền chặt vững vàng.

Ấy, quốc gia luân lý của họ mà thành là vì hai cơ đó.

Đến bây giờ thì thời cuộc thịnh như đã suy, từ khi bốn năm đại chiến như vừa rồi, nước thua dân bị làm than thì đã đành, mà nước được dân cũng lắm nỗi khốn thành ra trăm việc đều như hư nát mà nào có ích cho ai! Vì thế nên mấy nhà đại chính trị, đại quốc gia đã qua, không thể duy trì lại được nữa đành phải bỏ mà tiến lên thời đại xã hội vậy. Tuy nước nào cũng có một đảng thủ cựu phản đối, kịch liệt, nhưng cái phong trào xã hội bây giờ cuộn cuộn như nước nguồn đang đổ, thì làm sao ngăn lại được nữa. Cuộc đại thắng của xã hội luân lý sau này cũng là một việc dĩ nhiên.

Ấy là bước tiến lên, bỏ quốc gia luân lý mà bước lên xã hội luân lý, cũng như khi trước bỏ gia đình luân lý mà tiến lên quốc gia luân lý vậy.

* * *

Xã hội không phải là cái luân lý cường quyền của chính phủ đối với dân, cũng không phải là sức mạnh của nước nọ đối với nước kia, mà chính là trong nước thì lấy người này đối với người kia, suy rộng ra thế giới thì lấy loài người đối với loài người.

Trong buổi quốc gia luân lý bên Âu Châu đang thịnh, có câu nói rằng: Một người đối với một người thì có công lý, còn một dân tộc đối với một dân tộc thì không có luân lý, ngày nay lòng người xu hướng về xã hội luân lý thì lại có câu nói trái lại rằng: Một người đối với một người đã có công lý thì mấy trăm nghìn, mấy ức triệu người nhập lại thành một nước, tài nào lại không có công công lý.

Đó là tôi chỉ tỏ ra rằng chủ nghĩa xã hội luân lý hiện nay bên châu Âu đã mở mang như thế. Muốn cho dễ hiểu câu “trong nước người này đối với người kia” nghĩa là: người có giúp cho người không, người mạnh giúp cho người yếu như là: bên nước họ mấy nhà giàu bỏ tiền lập nhà thương, trường học cho con nhà nghèo; những kẻ đi đường thấy người yếu bị đè nén thì hết sức bênh vực v.v... Nói tóm lại xã hội luân lý là suy tự lòng công đức mà công đức lại là suy ở tư đức mà ra.

Vì sinh kế, vì lợi quyền, người bên Âu châu họ cũng tranh giành nhau dữ dội lắm, song giành nhau cũng ở trong vòng pháp luật mà thôi. Chỉ như công đức là giúp đỡ lẫn nhau, kính trọng quyền lợi cho nhau thì họ vẫn không bỏ. Tôi nói như thế chắc anh em nghĩ cho tôi ở bên Tây lâu rồi nên tán tụng như thế chăng.

Xin thưa rằng dân bên Âu châu họ cũng xấu chán, dân đức của họ cũng chưa đến cõi hoàn toàn, song dân nào họ có 30% hoặc 50% biết giữ luân lý thì tưởng cũng đủ gọi là họ có rồi. Phong tục họ có chỗ xấu mặc lòng, nhưng trong nước họ còn có đảng Thượng lưu biết lo đời, như mấy nhà đại chính trị, đại triết học, đại văn hào, đại giáo dục, đứng lên hô hào nào làm sách, nào viết kịch, nào làm báo, nào diễn thuyết. Cốt phá bỏ những chứng hư tật xấu của người đời, rồi bọn thiếu niên xã hội, bọn thiếu niên dân chủ cũng tán thành réo theo để lo cứu chữa những đời phong ác tục trong nước. Chẳng những họ lo ở trong nước họ mà thôi, họ còn lo đến cả thế giới nữa.

Lấy một việc đó mà so với người mình quanh năm trọn tháng chỉ lo cho cái xác thịt, cái tuổi già mà vẫn không xong thì cũng đủ xấu hổ rồi; huống là nói đến việc xã hội nhân quần, họ hơn ta xa như thế thì làm sao ta không kính trọng họ cho được?

* * *

Bây giờ tôi xin đem cái luân lý của ta so sánh với luân lý của Âu – Tây.

Trên tôi đã nói luân lý của ta có năm mà thuộc về gia đình hết ba, nghĩa là cha con, anh em, vợ chồng. Nếu nói theo trí tưởng luân lý từ xưa để lại mà làm cho đúng thì tư tưởng cũng không còn chỗ nào trích được. Như ông Khổng nói: “Cha con có thân, vợ chồng có biệt, anh em có thứ lớp” nếu ta theo thế mà diễn kịch ra, đầu gia đình luân lý của ta hẹp hòi, không được rộng rãi chẳng nữa, thì đáng lẽ phải tốt lắm mới là phải, chớ có đầu tôi bại thế này! CÁI NỀN LUÂN LÝ Ở Á ĐÔNG, NHẤT LÀ Ở NƯỚC TA NGÀY NAY ĐỒ NÁT NHƯ THỂ LÀ BỞI CÁC NHÀ VUA CHUYÊN CHẾ LÀM SAI HẾT CẢ ĐẠO KHỔNG MẠNH MÀ RA.

Chẳng những vua quan chuyên chế mà thôi, họ còn lập mưu kéo cả kẻ làm cha, kẻ làm chồng vào cái cạm bẫy độc ác ấy nữa để cho tiện việc chuyên chế của bọn họ. Một bọn hủ nho mắc cạm còn vẽ rắn thêm chân vào, đem những tư tưởng rất nông nổi truyền bá ra để trói buộc dân gian. Như là: “Quân thần chí nghĩa bất khả đảo ưu thiên địa chi gian”, nghĩa là mình sinh ra xứ này phải đội ông vua lên đầu. Tư cách ông vua thế nào, chính sách ông vua thế nào, các ông không cần biết đến. Hễ có cái huy hiệu là ông vua thì các ông đội lên thôi! Các ông đã tôn ông vua lên, tất nhiên các ông tôn cha lên mà nói: “Thiên hạ vô bất thị để phụ mẫu” nghĩa là trong trời đất không có cha mẹ nào quấy. Ôi Hủ nho! Hủ nho! Cũng vì mấy câu tà thuyết của các người mà gia đình luân lý của nước nhà ta ngày nay trụy lạc đến thế này.

Tôi xin kể ra đây một chuyện rất tầm thường, mắt ta thường thấy, nhưng tưởng ít ai chú ý đến. Chuyện ấy là chuyện bài ca và mấy bức tranh Nhị Thập Tứ Hiếu loè loẹt trên nóc nhà người Nam ta ngày nay, những bức tranh gai mắt ấy, những câu ca rườm rà tai ấy tả ra câu chuyện rất vô lý dị đoan bày rõ một cái án tội nhân của đạo đức Khổng Mạnh. Kể tốt quá, người xấu quá đã không nhằm vào đâu, mà những việc tả ra đó y như là quỷ thuật, không phải là sự ăn ở thật của loài người. Các anh em nghĩ thử bụi tre mùa đông lá đã rụng khô hết, khóc thế nào mà mọc được măng; nằm trên giá làm thế nào mà cá nhảy lên được? Những chuyện hoang đàng ấy tự là Quách Thủ Chính đời nhà Minh làm ra chớ không phải đã lâu. Nhiều người mắc mưu của Thủ Chính đem cái bức tranh ấy treo vào vách thay mặt cho đạo Nho, thế mà không ai dám chê bai đến. Luân lý gia đình như thế thì làm sao mà không càng ngày càng lụn bại cho được. Ta thử xem gia đình của ta bây giờ thì cha mẹ coi con như của, nói rằng của mình đã sinh ra, mình muốn thế nào thì phải thế. Đại khái cha mẹ không muốn lo việc đời, thì cũng không muốn cho con đi xa, cha mẹ muốn lòn cúi các cửa ông lớn này, ông lớn nọ để con làm các sở cho vẻ vang thì cũng bắt con như thế, thật không còn gì là cho con một chút tự do. Ấy là tôi nói mấy nhà giàu, còn như các nhà nghèo thì dạy con thì tát, thì chửi, thì đánh thì nói rằng thương con cho roi cho vọt, mà không biết rằng làm như thế là nuôi cho con một cái tính phục tùng nô lệ. Khi còn ở trong gia đình thì thờ cái không khí chuyên chế của gia đình, khi đến trường học thì thờ cái không khí trong trường học (tính người mình hay thích giao con cho một ông thầy dữ đòn) thì làm sao khi bước chân ra ngoài xã hội khỏi quen tính nô lệ, chịu lòn cúi người. Cái tính nô lệ của người mình ngày nay chính là mang từ lúc trong gia đình chuyên chế mà ra vậy.

Trong luật ta cho cha mẹ và chồng có quyền nhiều. Đạo cha con xem ra thì chỉ còn thấy những kẻ tay lấm chân bùn còn biết cảm cúi lo làm để nuôi cha nuôi mẹ, chí như bọn thượng lưu trung lưu thì ta không còn thấy đến chữ hiếu nữa.

Bọn ấy thường nhiều mượn những lối lẽ nghĩa rất kỳ khôi của bọn tà nho mang vào che miệng thế gian, chớ không có một chút gì gọi là hiếu là thuận cả. Nào là nằm đường, nào là chống gậy, nào là khóc má, nào là ở dờ, nhưng kỳ trung có thương xót, có yếu đuối gì đâu, chỉ đem một trò giả dối diễn ra trước mặt mọi người mà thôi vậy. Chẳng những bọn ấy giả dối trong khi cha mẹ họ tử hậu mà trong lúc sinh tiền họ cũng không ăn ở thật lòng. Về đạo vợ chồng thì ta vẫn nói là “Phu xướng phụ tùy” là “Thiếp phụ dĩ thuận vi chính” hoặc “xuất giá tòng phu” song ta coi thì rút cuộc lại nhà nào thuận hòa tức là vợ chồng nhà ấy có đạo đức có tính cách ngang nhau mới được thể. Nếu nhà nào vợ khôn hơn chồng thì vợ làm chủ. XEM ĐÓ THÌ CŨNG ĐỦ BIẾT RẰNG SỰ GÌ GÂY DỰNG RA KHÔNG THEO TÍNH TỰ NHIÊN CỦA LOÀI NGƯỜI THÌ DẤU CÓ QUYỀN CHUYÊN CHẾ MẠNH ĐẾN Đâu CŨNG KHÔNG BUỘC NGƯỜI TA THEO ĐƯỢC.

* * *

Bàn đến quốc gia luân lý thì tôi xin thưa rằng, nước ta tuyệt nhiên không có. Tôi xin nói tạm rằng quốc gia luân lý của ta từ xưa đến nay chỉ ở trong vòng chật hẹp của vua và tôi. Không nói đến “dân và nước” vì dân không được bàn đến việc nước!

Vua là gì? Vua là người cầm quyền chính trong nước, là người đầu sỏ trong một bộ lạc hoặc là người anh hùng thấy dân đồ thán ra đánh đồ cường quyền, khôi phục lấy đất nước của ông cha để lại rồi tự đặt lên làm chúa tể cả muôn người; hoặc là người gian hùng nhân thời ly loạn dùng mưu quỷ chước thần đánh đồ con cháu một dòng vua nào rồi tự đặt mình lên cái địa vị ấy; hoặc người cùng một nước đánh nhau đặng cầm quyền chuyên chế; hoặc người nước ngoài lấy sức mạnh đến đánh đặng cầm lấy chìa khóa quyền lợi. Nói tóm lại vua là người lấy quyền người làm quyền mình, lấy quyền công làm quyền tư, lấy đất người làm đất mình, lấy đất công làm đất tư vậy.

Tôi là gì? Tôi là người tùng phục vua (vua chư hầu) hoặc là người làm nô lệ cho vua, hoặc là người làm công cho vua. Đem mình ra đầu tên mũi đạn đổi lấy một mảnh giấy vàng, một dấu ấn đỏ; đang đầu ra giữa trận mưa dầu nắng lửa để đổi lấy chung rượu lạt, tiếng ban khen. Nói tóm lại, tôi là người tôi mọi, đã bán rẻ vừa hồn lẫn xác cho vua vậy.

Quốc dân luân lý của ta từ xưa đến nay chỉ gồm có thế, cho nên dân trong nước không biết quyền dân là gì, nghĩa vụ là gì. Vua của ta ngày xưa là thế, tôi của ta ngày xưa là thế, sử sách của ta gọi nước là như thế! Cho nên dân không biết vua và nước có cái giới hạn gì khác nhau không. Vì thế, cho nên dân chỉ biết nghĩa tôn quân mà không biết nghĩa ái quốc, gặp vua tử tế làm nhiều công bình thì dân thương, dám liều chết ra đánh giặc giúp vua; gặp vua tàn bạo, làm nhiều điều độc ác thì dân ghét, muốn rửa hờn, mở cửa thành cho giặc vào. Thí dụ như hồi nước Pháp đánh Bắc Kỳ chỉ có 90 mươi tên lính Nam không ai bắn trả lại một phát súng. Hồi ông Nguyễn Chính có quân đóng ở đó, song chưa đánh đã thua, khiến vua Chiêu Thống phải chạy đi đường, bị dân bóc lột. Ông Mạnh có nói rằng: “Vua coi dân như cỏ rác, thì dân coi vua như người đi đường”, đã coi như người đi đường thì còn luân lý gì. Việc gì mà chẳng bóc lột.

Xem như thế thì xưa nay nước ta không có quốc gia luân lý, chỉ có một cái luật vua tôi bắt buộc dân phải theo. Vua với dân không có luân lý gì dính nhau, chẳng qua vua và tôi tớ của vua hiệp nhau lấy sức mạnh để đè nén dân mà thôi vậy.

Trừ ra đời nhà Trần thì vua với dân gần nhau lắm. Con vua cũng đi chơi với con dân, những kẻ phụ lão đều dự bàn việc nước, và những khi vua đã truyền ngôi cho Hoàng Thái Tử rồi thì thường đi khắp dân gian xem xét phong tục, chính trị để sửa sang cho hiệp với lòng ước vọng của dân; cho nên dân mến đức mà cảm phục, mấy lần tử chiến với giặc Mông Cổ, mấy phen hiệp sức để giúp vua mới được thắng trận một cách vẻ vang như thế.

Ngày nay ta đọc một đoạn vinh dự sử của nhà Trần đều lấy làm vui; ta đọc đến khúc bi thảm sử của nhà Lê, nhà Nguyễn thì đều lấy làm buồn, nhưng có mấy khi ta chịu xét đến cái gốc rễ của lẽ thắng bại đâu.

Người nào có học chữ Pháp một chút thì cũng biết rằng trong sách ấu học hoặc sách tiểu học, bắt đầu đều dạy: phải thương nhà thương người đồng loại; thế mà ngày nay không có ai dám mở miệng ra nói một tiếng: "thương nước" thì nghĩa có đáng chán không! Hơn sáu mươi năm nay ở dưới quyền một nước bảo hộ rất văn minh, rất tự do mà cái mầm tự do không nảy ra được là bởi tự đâu?

Không phải cái độc chuyên chế từ xưa đã thâm căn cố đế trong óc người nước ta rồi đấy à? Tiếng thương nước đã có luật Gia Long cấm. Những kẻ học trò và dân gian không được nói đến việc nước, lo đến việc nước.

Thương nước thì phải tù tội! Cho nên những nhà thế phiệt giữ mình cho đến nỗi uốn nắn con tù trong nhà, lấy sự lo việc đời, sự thương nước làm sợ. Sợ quá! Hình như nói đến sự đó thì phải bị khinh, bị nhục như kẻ cắp kẻ trộm vậy. Rất đỗi bây giờ người Nam đã ở dưới chính trị Pháp là giống người cho sự thương nước làm tính tự nhiên của loài người mà cũng không ai dám nói tới; xem chừng như còn lo sợ hơn khi còn ở dưới quyền chuyên chế nữa. Có người cho lời tôi nói là chuyện chiêm bao, cãi lại rằng: ở bên Pháp người ta dạy thương nước như thế, chớ bên này thì không dạy như thế đâu. Hễ ai nói đến thương nước thì trong sổ kín của sở mật thám đã ghi tên vào rồi; họ cho là phản Tây làm loạn, như thế bảo người Nam không sợ sao được?

Việc đó tôi cũng biết chán, tôi xin thưa rằng cái lỗi ấy bởi ông cha ta để lại. Cái "dây xiềng sắt" ấy chính tay ông cha ta đã làm ra để buộc ta. Người ta nhân lấy đó mà cột mình, chớ nào có phải người ta bày đặt ra hay là mang ở bên Pháp qua mà cột mình đâu! Họ làm như thế là vì họ thấy mình không biết trả lời. Nay mình trả lời như thế này thì họ cấm sao được: "Một nòi dân cùng một giọt máu xẻ ra, cùng một thứ tiếng nói, ở trong miếng đất mà ông cha nó đã đổ máu, đổ mồ hôi, đổ nước mắt để vỡ vạt ra, thành ra một nước lưu truyền từ bốn nghìn năm đến giờ, thì cho phép hưởng quyền lợi trong miếng đất ấy, được sống ở đó, chết chôn đó, giàu nhờ đó, nghèo nương đó, làm gì thì làm không ai cấm đoán được. Loài dân ấy không đến nỗi như dân Do Thái ở Âu châu, đi đâu cũng bị ngược đãi, không đến nỗi như bọn Hắc Nô ở Mỹ châu đi tới đâu cũng bị chét chóc, thì cũng không khi nào chịu quên ơn miếng đất mà chúng nó thường gọi là "Tổ Quốc" của chúng nó bao giờ. Một loài như thế nay bảo nó đừng thương "Tổ Quốc" thì bảo nó thương ai?". Nếu ta trả lời hăn hoi như thế thì dầu gặp kẻ tàn bạo thế nào cũng không thể bỏ ta được. Thế thì sao ta không dám nói thương nước?

Cái "thương nước" tôi nói đây không phải là xúi dân "tay không" nổi lên, hoặc đi lạy nước này cầu nước khác để phá loạn trong nước đâu! Tôi xin thưa: Nước ta đã hư hèn bị mắc trong tay người ta rồi, thì bây giờ ta phải đem lòng thương nước, bênh vực lẫn nhau, mà giúp cho nhau để cứu chuộc lại cái danh giá cùng lợi quyền của ta về sau. Hễ người ta làm việc gì bất công thì mình phải hiệp sức nhau lại mà chống, còn làm việc gì phải chắng thì mình cũng phải nhìn nhận, chớ có thấy chính quyền mình mất rồi mà đem lòng căm tức không kể đến việc hay của người ta. Thế thì lòng thương nước của dân Việt Nam có làm gì hại đến quyền lợi người Pháp không? Tôi xin thưa rằng: không! Dân Việt Nam thấy người nào làm hại cho nước nó thì nó ghét, ấy là lẽ tự nhiên.

Theo ý tôi tưởng, chẳng qua dân Việt Nam mình hèn hạ nên người ta mới đè nén, nếu dân Việt Nam biết thương nước Việt Nam, biết học khôn cho nước Việt Nam nhờ thì người mình càng biết thương nước hơn, vì có biết thương nước mới biết chọn nước nào làm lợi, nước nào làm hại cho nó. Thương nước cho phải đường mới gọi là thương nước, nếu thương không phải đường thì đã không giúp gì cho ai mà lại còn làm hại sinh linh nữa. Nay ta nói rằng thương nước, nhưng chỉ thương bằng lỗ miệng, nằm ý ra đó kêu người đến thì có khác gì đem đầu đi làm đầy tớ với anh khác. Tôi dám tưởng nếu người Pháp họ không cho ta thương nước, để ta nằm ý mã ra đó thì đã không lợi gì cho họ mà lại khiến cho ta chán nản, không tội gì trung thành một cách vô ích với họ nữa, thế thì sự thương nước cũng có lợi cho người Pháp.

Tôi nói đây thật chưa hết nhưng đã dài lắm rồi, vậy xin anh em cho phép tôi tóm lại đoạn đã nói ở trên.

“Từ nay dân Việt Nam ta phải biết thương nước là tính tự nhiên trời đã phú cho, không thù nghịch gì với người Pháp. Phải có quốc gia luân lý in sâu vào óc thì sự ước ao tự do độc lập của dân tộc ta sau này mới thành tựu được. Tôi ở Pháp về mà nói như thế chắc anh em lấy làm lạ, vì nay người bên Âu châu đã đào sâu ôm chặt cái ái quốc chủ nghĩa rồi, nay tôi lại đem về tuyên bố trong dân gian chẳng hoá ra trái ngược với phong trào bên ấy lắm ru? Xin thưa rằng không phải.

Chúng ta phải biết rằng: “Một loài dân trong một nước cũng như bọn học trò trong trường học, phải có thứ lớp, phải tuân tự mà tiến tới, phải qua lớp dưới mới lên lớp trên, không bao giờ nhảy lớp được, nghĩa là phải do gia đình luân lý tiến lên quốc gia luân lý, rồi do quốc gia mà tiến lên xã hội vậy”. Thế thì chúng ta cũng phải bước qua cái nền quốc gia luân lý trong đôi ba mươi năm đã, rồi mới có thể mong tiến lên xã hội luân lý được.

* * *

Xã hội luân lý thật trong nước ta tuyệt nhiên không ai biết đến, so với quốc gia luân lý thì người mình còn dốt nát hơn nhiều. Một tiếng bè bạn không thể thay cho xã hội luân lý được, cho nên không cần cần cần nghĩa làm gì.

Tuy trong sách nho có câu: “Sửa nhà trị nước mới yên thiên hạ”. Hai chữ “thiên hạ” đó tức là xã hội. Ngày nay những kẻ học ra làm quan cũng võ vẽ nhắc đến hai chữ đó nhưng chỉ làm trò cười cho kẻ thức giả đầy thôi. Cái chủ ý bình thiên hạ mất đi từ lâu rồi.

Cái chủ nghĩa xã hội bên Âu châu rất thịnh hành như thế, thế mà người bên ta thiên nhiên như kẻ ngu không biết gì là gì. Thương hại thay! Người nước ta không hiểu cái nghĩa vụ loài người ăn với loài người đã đành, đến cái nghĩa vụ mỗi người trong nước cũng chưa hiểu gì cả. Bên Pháp mỗi khi người có quyền thế, hoặc chính phủ lấy sức mạnh mà đè nén quyền lợi riêng của một người hay của một hội nào, thì người ta hoặc kêu nài, hoặc chống cự, hoặc thị oai, vận động kỳ cho đến được công bình mới nghe.

Vì sao mà người ta làm được như thế? Là vì người ta có đoàn thể, có công đức biết giữ lợi chung vậy. Họ nghĩ rằng nếu nay để cho người có quyền lực đè nén người này thì mai ắt cũng lấy quyền lực đè nén mình, cho nên phải hiệp nhau lại phòng ngừa trước. Người ta có ăn học biết xét kỹ thấy xa như thế, còn người nước mình thì sao? Người mình thì phải ai tai nấy, ai chết mặc ai! Đi đường gặp người bị tai nạn, gặp người yếu bị kẻ mạnh bắt nạt cũng ngoảnh mắt đi qua, hình như người bị nạn khôn ấy không can thiệp gì đến mình.

“Đã biết sống thì phải bênh vực nhau” ông cha mình ngày xưa cũng đã hiểu đến. Cho nên mới có câu: “Không ai bẻ đuũa cả nắm” và “Nhiều tay làm nên bột”. Thế thì dân tộc Việt Nam này hồi cổ sơ cũng biết đoàn thể, biết công ích, cũng góp gió làm bão, giùm cây làm rừng, không đến nỗi trợ lợi lơ láo, sợ sệt, ừ lý như ngày nay.

Dân không biết đoàn thể, không trọng công ích là bởi ba bốn trăm năm trở về đây, bọn học trò trong nước mắc ham quyền tước, ham bả vinh hoa của các triều vua mà sinh ra giả dối nịnh hót, chỉ biết có vua mà chẳng biết có dân. Bọn ấy muốn giữ túi tham mình được đầy mãi, địa vị mình được vững mãi, bèn kiếm cách thiết pháp luật, phá tan tành đoàn thể của quốc dân.

Dầu trôi nổi, dầu cực khổ thế nào mặc lòng, miễn là có kẻ mang đai đội mũ ngất ngưỡng ngồi trên, có kẻ áo rộng khăn đen lúc nhúc lay dưới, trăm nghìn năm như thế cũng xong! Dân khôn mà chi! Dân ngu mà chi! Dân lợi mà chi! Dân hại mà chi! Dân càng nô lệ, ngôi vua càng lâu dài, bọn quan lại càng phú quý! Chẳng những thế mà thôi, “một người làm quan một nhà có phước”, dầu tham, dầu những, dầu vợ vét, dầu rút rĩa của dân thế nào cũng không ai phàn bình; dầu lấy lúa của dân mua vườn sấm ruộng, xây nhà làm cửa cũng không ai chê bai. Người ngoài thì khen đắc thời, người nhà thì dựa hơi quan, khiến những kẻ ham mỗi phú quý không đua chen vào đám quan trường sao được. Quan đời xưa đời nay của ta là thế đấy! Luân lý của bọn thượng lưu – tôi không gọi bọn ấy là thượng lưu, tôi chỉ mượn hai chữ thượng lưu nói cho anh em dễ hiểu mà thôi – ở nước ta là thế đấy!

Ngày xưa thì bọn ấy là bọn Nho học đã đỗ được bằng cử nhân, tiến sĩ, ngày nay thì bọn ấy là bọn Tây học đã được cái chức ký lục thông ngôn; có khi bồi bếp dựa vào thân thể của chủ cũng ra làm quan nữa. Những bọn quan lại đã nói ở trên này chỉ còn một tiếng chỉ đúng hơn là lũ ăn cướp có giấy phép vậy.

Những kẻ ở vườn thấy quan sang, quan quyền cũng bén mùi làm quan. Nào lo cho quan, nào lót cho lại, nào chạy ngược, nào chạy xuôi, dầu có ruộng, dầu bán trâu cũng vui lòng, chỉ cầu được lấy chức xã trưởng hoặc cai tổng, đặng ngồi trên, đặng ăn trước, đặng hống hách thì mới thôi. Những kẻ như thế mà vẫn không ai khen chê, không ai khinh bỉ, thật cũng lạ thay! Thương ôi! Làng có một nắm dân mà người này đối với kẻ kia đều ngó theo sức mạnh, không có một chút gì gọi là đạo đức là luân lý cả. Đó là nói người trong một làng đối với nhau, chí như đối với dân kiều cư ký ngụ thì lại càng hà khắc hơn nữa. Ôi! một dân tộc như thế thì tư tưởng cách mạng nảy nở trong óc chúng làm sao được!

Xã hội chủ nghĩa trong nước Việt Nam ta không có là cũng vì thế.

Nay muốn một ngày kia nước Việt Nam được tự do độc lập thì trước hết dân Việt Nam phải có đoàn thể đã. Mà muốn có đoàn thể thì có chi hay hơn là truyền bá xã hội chủ nghĩa trong dân Việt Nam này.

NÓI VỀ ĐẠO ĐỨC ÂU CHÂU VÀ ĐẠO ĐỨC Á ĐÔNG

Mới xem ngoài mặt thì ta đều cho dân tộc Âu Châu là một dân tộc háo thắng, độc ác, dữ tợn; nhưng không, ta lầm đấy, ta ở lâu mới biết họ có một nền đạo đức cao hơn ta nhiều. Nền đạo đức luân lý của họ cao hơn ta là nhờ họ đã thâm nhiễm những tư tưởng tự do truyền bá từ đời Hy Lạp, La Mã trở xuống. Họ cũng đã qua một hồi chuyên chế nhưng dân khí họ rất phấn phát, người của họ rất anh hùng. Càng chuyên chế bao nhiêu càng nảy ra những nhà hiền triết oanh liệt làm ra sách, làm ca để truyền bá tư tưởng tự trọng dân bấy nhiêu. Dầu hành hình khổ sở cũng không đủ làm cho họ khiếp sợ, cho nên tên tuổi họ mới còn sống tượng đồng bia đá đến ngày nay. Anh em đây ai đã đi qua Paris một lần tất cũng đã xem thấy những cái hình đồng máy nhà triết học đã chống lại với đạo Gia Tô vậy.

Nói đại khái thì về thế kỷ thứ XVII như ông Jean Jacques Rousseau làm ra “Dân ước” (Contrat social), ông La Fontaine làm ra “Ngụ ngôn” (Fables), ông Montesquieu làm ra “Pháp ý” (Eprit des lois), ông Pascal, ông Voltaire .v.v... đều là những tay kiếm hết cách mở cái chìa khóa chuyên chế để giúp đồng bào ra chỗ tự do. Tôi kể bấy nhiêu ông đó là chỉ tỏ ra rằng trong đời chuyên chế mà vẫn còn có người ra lo việc đời như thế, chí như đời bây giờ được tự do ngôn luận, được tự do xuất bản, được tự do diễn thuyết thì những người ra lo việc nước, việc đời bên họ biết là bao nhiêu.

Đem so với Á Đông đời xưa duy có mấy ông trong đời Xuân Thu, Chiến Quốc bên nước Tàu như là ông Không, ông Mạnh, ông Mặc, ông Lão, ông Trang có thể ngang được với mấy ông kia, còn từ đời Trần trở về sau thì cả Á Đông cũng không có người như thế nữa, chớ đừng nói đến nước Việt Nam ta. Trong nước ta bây giờ có ông nào gọi là nhà đạo đức được không? Nói xa hơn nữa thì trong triều nhà Lê có ông nào gọi là nhà đạo đức như mấy ông tôi đã kể trên không? Thế mà đời nào cũng có người được triều đình khen, được làm miếu thờ.

Rút lại, những tội tớ nhà vua đã tôn lên thì không ai dám dè xuống, mà những kẻ vua đã dè xuống thì không ai dám tôn lên. Làm như thế thì trách nào những nhà đạo đức nước ta không chóng mất sao được? Người có tư tưởng tự do chẳng những ai cũng cho làm lạ, mà như vua thấy thế cũng sợ hại đến quyền chuyên chế của mình nên lập mưu đập chết đi. Ở trong một dân tộc như thế thì những đứa nịnh hót không càng ngày càng nhiều làm sao được?

Ông Montesquieu có nói: “Dân sống dưới quyền chuyên chế của nhà vua thì chẳng biết gì là đạo đức cả, chỉ lấy thế vị lớn nhỏ làm danh dự mà thôi; duy dân chủ mới thật còn có đạo đức”.

Ấy, chúng ta muốn bước ta có nhà chân đạo đức thì nên nhân dịp này phá tan dây xích chuyên chế đã ràng buộc ta hơn nghìn năm nay và thu nhập những tư tưởng tự do của Âu châu để làm một phương thuốc

cho người nước ta vậy. Được như thế thì nhà đạo đức mới có thể xuất hiện trong đất nước này. Tôi không muốn thí dụ nhiều, tôi chỉ xin kể chuyện ông Trần Quý Cáp trong năm 1908 thì anh em sẽ biết chế độ quân chủ ở nước ta có hại cho nhà có luân lý đạo đức là thế nào.

Ông Trần là người rất thảo thuận, học hành rộng, tính nết tốt, làm giáo thụ ở Nha Trang, chỉ theo việc bổn phận mình là một ông thầy, khuyên dân mở thêm trường học mà bị tên Phạm Ngọc Quát bố chính ở tỉnh ấy, nhân loạn bắt ông, trong 24 giờ thì chặt đầu. Cái thảm trạng ấy há không phải ở quyền chuyên mà ra sao?

Đạo đức lớn ta không có đã đành, nay xin hỏi đạo đức nhỏ, tư đức của mỗi người, ta có hay không? Thưa rằng: Không! Một xứ đã bị chuyên chế thì tính chất gì thuộc về đạo đức cũng không thể nào sinh sản được.

Tôi thường thấy người mình, kẻ nào khôn hơn chút đỉnh, giao thiệp với người kém hơn chút đỉnh thuận chỉ nói dối. Đứa “ăn cắp có giấy” làm mình bạch đã xong mà đứa ăn cắp chưa có cấp bằng cũng đều một mực như thế cả. Tôi xem thấy lắm người danh dự không bằng ai, học thức không hơn ai, nhắm mắt lại mình chưa khỏi hai chữ “đầy tớ người” mà khi ra đối với người đồng bào đồng chủng đã có ý kiêu căng, bảo ta là thầy đây! Ta là ông đây! Chớ không có tự nghĩa cho rằng: Thầy đây! Ông đây đã làm được điều gì ích lợi cho bọn “dân Việt Nam” tay lấm chân bùn kia chưa? Tôi cũng đã từng thấy nhiều người viết báo than thở rằng đạo đức luân lý nước nhà trụy lạc, nhưng nói như nước chảy lá môn chẳng có hiệu quả gì. Vì sao vậy? Là vì các ông nói mà các ông ít chịu thực hành thì người ta không dám theo các ông cũng là phải. Huống chi luân lý các ông giảng đó tự tệ tục của chính thể chuyên chế tạo thành ra, không chính đáng, không hợp thời thì người ta không thèm nghe cũng không lấy gì làm lạ vậy.

BÂY GIỜ TA ĐEM ĐẠO ĐỨC LUÂN LÝ ÂU CHÂU VỀ CÓ GÌ CHỐNG VỚI ĐẠO KHỔNG MẠNH CHĂNG?

Từ nãy đến giờ tôi chỉ trích luân lý của ta, khen ngợi luân lý của Âu Tây, chắc anh em nghe lạ tai, cho tôi là người bội đạo Khổng Mạnh chăng? Xin thưa rằng từ khi tôi hiểu được chút ít đạo đức của Khổng Mạnh thì tôi rất sùng bái lắm. Vẫn biết đạo Khổng Mạnh hay thật nhưng bây giờ ta biết kiếm nơi đâu? Qua Tàu đem về chăng? Kiếm trong các sử sách Việt Nam này chăng? Tưởng thấp đuốc tìm cũng không thấy nữa, là vì nước Nam, nước Tàu bỏ mất đạo ấy đã lâu rồi.

Đạo Khổng Mạnh không phải là cách chuyên chế của các nhà vua mà anh em đã mộng tưởng đâu. Đạo Khổng Mạnh dạy quân dân tịnh trọng (vua dân đều trọng) và rất bình đẳng; vua và dân đều cần có đạo đức luân lý, nghĩa là dân phải kính trọng vua như cha mẹ mà vua cũng suy lòng đó mà yêu dấu dân như con đỏ vậy.

Trong sách Đại Học thầy Tăng Sâm dẫn lời đức Khổng rằng: “Tự thiên tử dĩ chí ư thứ dân nhất thị giai sĩ tu thân vi bản”: Từ vua cho đến dân đều phải lấy việc sửa mình làm gốc. Sửa mình là việc lớn mà đức Khổng Tử buộc dân và vua đều phải như thế, chẳng là bình đẳng lắm ru? Cái chính thể ấy bên Âu châu thực hành đã lâu rồi, nghĩa là cái chính thể quân dân cộng trị mà Tàu dịch ra là quân chủ lập hiến vậy.

Hiện nay có nước Anh, nước Bỉ và nước Nhật đang theo chính thể ấy. Dân trí hai nước trên đã tiến tới nhiều, cho nên quyền vua cũng đã tiến tới nhiều, cho nên quyền vua cũng giảm bớt nhưng dân cũng thương vua mà vua cũng vẫn yêu dân. Nước Nhật thì có kém thua nhưng đã theo chính thể lập hiến thì trước sau rồi cũng tới nơi vậy.

Đến đời ông Mạnh, các vua chư hầu chuyên chế thái quá thì ông lại xướng lên cái chủ nghĩa dân chủ. Như ông nói rằng: “Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh”. Nghĩa là dân quý hơn hết, đất cát thứ nhì, vua là khinh. Ngày nay bên Đức, bên Pháp, bên Nga tuy chính thể của họ có khác nhau chút đỉnh nhưng cũng đều thực hành cái chủ nghĩa dân chủ cả. Thế thì cái văn minh Âu châu bây giờ có trái gì với đạo Khổng mạnh đâu. Đức Khổng đã nói rằng: Vua phải thương dân, dân phải thương vua, song nếu vua không thương dân, dân phải làm sao? Tiếc thay! Ngài không dạy đến. Ông Mạnh cũng nói rằng: Dân quý

mà vua khinh, nhưng ngày nay dân hỏi vua, vua bảo rằng vua quý mà dân khinh thì dân phải làm sao? Ông cũng không hề nói đến. Vậy cho nên từ khi Khổng Mạnh đã qua rồi thì dân Tàu cũng thế mà dân ta cũng thế, hễ họ vua nào thua thì mất nước; vua công bình thì dân theo, vua tàn bạo thì dân giết, thành ra đời nào bên lăm là mấy chục năm, thay đổi tranh giành gây ra lăm cuộc trị loạn làm cho giết hại lẫn nhau; cha giết con, con giết cha, anh giết em, em giết anh, vua giết tôi, tôi giết vua không còn gì là đạo lý luân thường nữa.

Đạo Khổng Mạnh đã mất rồi, nay ta muốn nước ta có một nền đạo đức luân lý vững vàng, thì có gì hay bằng ta hết sức đem cái chủ nghĩa dân chủ Âu Châu về. Chủ nghĩa dân chủ chính là một vị thuốc rất thần diệu để chữa bệnh chuyên chế của nước ta vậy. Đem văn minh Âu châu về tức là đem đạo Khổng Mạnh về. Đạo Khổng Mạnh là đạo trung dung thường dùng như cơm nước thường ngày; như kính trọng cha mẹ; như thương người đồng loại, chớ không phải mê tín như các đạo khác. Thế thì đem văn minh Âu châu về đã không hại gì mà lại còn làm cho rõ ràng thêm đạo Khổng Mạnh ra. Tôi xin nhắc lại một lần nữa rằng: “Đem văn minh đây là đem cái chân minh ở Âu Tây hòa hợp với chân Nho giáo ở Á Đông”, chớ không phải là tự do độc lập ở đầu lưỡi ở mấy anh Tây học lem nhem mà cũng không phải là quốc hồn quốc túy ngoài môi của các bác Hán học dở mùa đầu.

Cứ theo lời tôi đã nói thì anh em đồng bào cũng hiểu rằng: vì học đạo Khổng Mạnh một cách làm lạc như thế cho nên hơn nghìn năm nay hết thầy những nước theo đạo tà nho đều yếu hèn và phải mất một cách rất nhục nhã. Như nước Cao Ly, hễ Mãn Châu tới thì theo Mãn Châu, Mông Cổ tới thì theo Mông Cổ, đến khi Nhật Bản tới thì Nhật Bản lấy. Như nước Tàu thì nhà Tống mất bởi nhà Nguyên (Mông Cổ), nhà Minh mất bởi nhà Thanh (Mãn Châu). Chao ôi! Nước Tàu bị Mãn Thanh, Mông Cổ lấy nước, Cao Ly bị Nhật Bản lấy, há không phải là tội nơi những kẻ vua quan chuyên chế, những kẻ tà nho hũ bại của nước Tàu, nước Cao Ly đấy ư?

Một nước bao nhiêu triệu dân mà chỉ giao phó quyền chính cho một ông vua thì chẳng là ngu xuẩn lắm ư? Gặp được ông vua thông minh còn e lo chưa hết bốn phận thay, huống là gặp phải anh vua u mê làm rờn những sự độc ác, cấm dân có ăn học không được lo việc nước, thì dân có ăn học không được lo việc nước, thì dân khốn khổ biết bao, và còn có ai dám ra mà gánh vác. Một nhà không ai lo chủ trương, một nước không ai lo chủ trương, thì nhà nước ấy làm sao không tan không mất được.

Nước Tàu mà mất ấy, nước Cao Ly mà mất ấy cũng là lẽ rất tự nhiên. Nói đến nước ta lại càng đau đớn lắm nữa. Vua Lê Thánh Tông đem luật nhà Minh về chưa đầy 50 năm thì bị nhà Mạc đánh đổ. Nhà Trịnh lên khôi phục cũng chỉ có tiếng khôi phục đấy thôi, vua nhà Lê cũng vẫn bị giết lên giết xuống, còn quân thần gì đâu, còn luân lý gì đâu! Đến vua Gia Long nhà Nguyễn thỉnh luật Càn Long về lạ càng chuyên chế hơn nữa. Chưa đầy 80 năm đã bị mất nước một cách rất hèn hạ.

Mất nước một cách hèn hạ nhục nhã như thế há không phải tại vua tôi nhà Lê nhà Nguyễn Đấy ư?

Mới đây Cao Ly đã đầu hàng được văn minh Âu Mỹ nên năm 1919 mới có cuộc độc lập vận động. Nước Tàu cũng thế, xướng ra việc bài ngoại vận động làm cho Anh Pháp đều phải nể mặt không dám hung hăng như ngày xưa. Xem thế thì đủ biết rằng cái tư tưởng quốc gia đã nảy ra trong đầu người Tàu, người Cao Ly rồi vậy.

Người nước ta thì sao? Người nước ta vẫn còn say sưa trong giấc ngủ nghìn năm, chưa có chút gì gọi là giật mình mở mắt cả. Bọn già thì lo làm quan để kiếm tiền nuôi vợ con, bọn trẻ thì lo làm thầy đặng kiếm gạo nuôi miệng, ngoài cái lo xác thịt ra thì không có một tư tưởng gì khác.

Lại thêm một bọn ra vênh mặt múa tay tự xưng là ái quốc ái chủng, nhưng hỏi đến họ cách khuyếch lợi, trừ hại, tự cường, tự lập thì họ ập ẹ như người mơ ngủ, chỉ ngồi ngong ngóng ước mơ nước ngoài tràn vào mà thôi.

DÂN TỘC NHẬT BẢN ĐƯỢC GIÀU MẠNH NHƯ NGÀY NAY LÀ CHỈ THEO CÁI VĂN MINH HÌNH THỨC CỦA ÂU CHÂU HAY CÓ SỬA ĐỔI GÌ LUÂN LÝ KHÔNG?

Người nước ta thường tự xưng là đồng loại, đồng đạo, đồng văn với Nhật Bản; thấy họ tiến thì nức nở khen chớ không khi nào chịu xét vì sao mà họ tiến tới như thế? Họ chỉ đóng tàu súng mà được giàu mạnh hay là họ còn trao dồi đạo đức, sửa đổi luân lý mới được như ngày nay? Ai có đọc đến lịch sử Nhật Bản mới biết Nhật Bản họ cũng bồi đắp nền đạo đức của họ lắm. Từ lúc Minh Trị duy tân cho đến 24 năm sau hạ chiếu lập hiến trong nước Nhật biết bao nhiêu người lo khuynh Mạc Phủ lo lập hiến pháp, biết bao nhiêu kẻ đổ máu rớt cô mới gây dựng nên một nước tân tiến rất giàu mạnh như bây giờ. Tôi rất lấy làm lạ cho những người đã qua Nhật bản về! Không biết họ qua bên làm gì? Người ta có câu: “Gần mực thì đen gần đèn thì sáng”. Sao những kẻ sang Nhật sao không đem cái tốt về cho dân Việt Nam nhờ, mà chỉ làm giàu thêm tính nô lệ như thế? Rất đổi những việc hèn hạ một người dân tầm thường không làm, mà những kẻ ấy cũng làm được hết thảy! Hay là đạo đức luân lý đã chết mất ở trong lương tâm của người mình rồi, cho nên không hấp thụ được đạo đức luân lý của người chẳng? Hay là người mình như kẻ đã hư phôi rồi, cho nên một nơi có thanh khí như nước Nhật mà cũng không thờ nổi chẳng? Lấy lịch sử mà nói thì dân Việt Nam không phải là một dân tộc hèn hạ, mà cũng không phải là một dân tộc không thông minh, thế thì vì lẽ nào ở dưới quyền bảo hộ hơn 60 năm nay mà vẫn còn mê mê muội muội, bít mắt vinh tay không chịu xem xét, không chịu học hỏi lấy cái hay cái khéo của người?

Có người nói rằng tại Pháp họ đề nén mình không cho mình học làm súng ống, làm máy bay, tàu ngầm, nên dân mình mới ngô nghê như thế! Những người nói câu ấy là những người không học lịch sử Pháp hoặc có tính yêu mình thái quá, nên chỉ biết trách người mà không biết tự trách mình. Sao không nhớ khi người Pháp sang, sợ mình theo Tàu, cho người mình sang Pháp học mà người mình vẫn khư khư không chịu sang bên đây ư? Người Pháp cho mình 2.000 khẩu súng, 5 chiếc chiến thuyền mà người mình không dám thuê lấy một người Pháp trông nom, để lính mình làm xăng làm bậy mà hư hỏng hết đấy ư? Tôi nói thế không phải là khen người Pháp có lòng tốt, nhưng chỉ lối ngoại giao của người ta khôn khéo là thế, mà mình dở dang là thế, cho anh em đồng bào ta biết đấy thôi. Phải chi lúc đó ta biết nhân dịp sang nước ngoài học tập lấy cái khéo của người ta, thì bây giờ so sánh tuy không kịp nước Nhật nhưng so với Phi Luật Tân, với Xiêm La cũng không đến nỗi xa lắc như thế này.

Ngày xưa ta nhắm mắt lại, một là văn minh Tàu, hai là văn minh Tàu, bị độc khoa cử làm mờ ám trí khôn đã đành, đến ngày nay đã hé mắt ra thấy người Tàu vận động nhiều việc rất to tát như gửi du học sinh khắp hoàn cầu, như bỏ quân chủ, lập dân chủ, mà cũng an nhiên bất động, nhất thiết chẳng biết gì là gì. Chẳng những thế mà thôi, lại còn mấy anh sang Tàu về nói láo, nói linh, chê người nọ, hạc người kia mà tự mình xem ra cũng không có bản lĩnh gì cho người ta đủ kính đủ phục. Có anh bạo gan chê cả Tôn Văn là người đại biểu văn minh cho nước Tàu đời nay, mà không biết rằng anh ta đem cái sự nghiệp của anh ta, cái tài năng của anh ta mà so sánh có bằng may mắn của Tôn Văn không? Những tính chất của người Tàu các anh không hề học đến, mà các anh khéo đem về một cái láu lĩnh và một cái bao tử trống mà thôi. Thế mà biết hồn luân lý đạo đức của người mình đã bị độc khoa cử giết chết, chỉ còn để nguyên lại một cái tính nô lệ mà thôi. Đạo đức mất trước mất sau thật cũng không phải là lời nói ngoa vậy.

Có một vài người anh hùng không chịu đi xem xét, mê tín lịch sử đời xưa, trọng chủ nghĩa trung quân, chủ nghĩa phục thù, tìm mưu kiếm kế phĩn phờ cho dân dậy lên, nhưng than ôi! Một con dao, một đoạn tre thì có làm gì. Cái nổi thảm hại, đưa đầu ra cho người bắn, đem thịt ra cho người bằm nghĩ cũng đáng thương, nhưng công việc làm nào có ích gì! Chẳng qua làm cho dân đức của ta trụy lạc, khiến những bọn nô lệ kia, bọn vô sĩ kia lấy đó mà dọa nạt, mà hà hiếp dân lành thôi.

* * *

LUÂN LÝ CỦA TA MẤT THÌ TA ĐEM LUÂN LÝ ÂU CHÂU VỀ DÙNG HẸN CÓ ĐƯỢC KHÔNG?

Có người hỏi luân lý ta mất thì ta có đem luân lý của Âu châu về ta dùng hẸN CÓ ĐƯỢC KHÔNG? Tôi xin trả lời rằng: không. Một nước luân lý cũ đã mất là nước không có cơ sở, nay bảo đem luân lý mới về thì biết đặt vào đâu?

Vẫn biết phép chấp cây của người Tây tài tình thật, nhưng nay đem một cây rất tươi tốt như cây luân lý ở các nước bên Âu Tây kia mà chấp với một cây đã cần cộc như cây luân lý ở nước Việt Nam ta thì tưởng không tài nào sinh hoa tươi, quả tốt được. Muốn cho sự kết quả về sau được tốt đẹp, tưởng trước khi chấp cây cũng nên bồi bổ cho hai bên có sức bằng nhau đã. Tôi diễn thuyết hôm nay là cốt ý mong anh em nên cứu chữa lấy cây luân lý cũ của ta, rồi sẽ đem chấp nối với cây luân lý của Âu châu vậy.

* * *

LUÂN LÝ CỦA ÂU CHÂU CÓ TỐT TRỌN KHÔNG? TA MUỐN THEO THÌ PHẢI LÀM THẾ NÀO?

Nói rằng luân lý Âu châu tốt hơn ta thì tốt nhiều. Nói rằng luân lý Âu châu trọn tốt thì không dám nói rằng trọn được. Là vì : Dân tộc nào cũng không thể, cắt nghĩa theo luân lý đạo đức thì dễ, nhưng làm theo luân lý đạo đức thì khó, không sao trọn vẹn được. Bên Âu châu họ cũng có nhiều cái dở, như nam nữ tự do thái quá, ly ly, hợp hợp, rất thường, thành ra đường sinh sản kém lùn mà dân số không thêm; như giàu nghèo cách biệt thái quá, người ngồi không, kẻ cầm đầu làm, thành ra kẻ lao động, người tư bản xung đột nhau mà trong nước không yên. Mê tín quốc gia chủ nghĩa về đời trung cổ thái quá yêu nước mình, ghét nước người, cho nên phải mang họa chiến tranh mãi mãi. Trọng trí dục hơn đức dục, chuộng ngoại giao hơn thành thật, cho nên thường sinh ra xấu xí nhau mà mất sự thái bình. Ấy là kẻ sơ lược, chớ kẻ hết tưởng cũng còn nhiều lắm.

Bệnh họ tuy nhiều nhưng họ đã có thầy có thuốc để chữa ngay, nghĩa là có những nhà triết học, những nhà giáo dục lo ra trừ tệt, canh cải sửa sang cho nền đạo đức luân lý mỗi cao lớn, tốt đẹp thêm, chớ không phải như ở nước ta tốt khoe, xấu che làm cho một ngày thêm một xấu. Vậy nay ta qua thâu cái luân lý của Âu Tây để đem về truyền bá cho dân Việt Nam, thì ta phải nên chú ý lắm, lựa lọc lắm mới được những điều gì đáng đem về thì ta hãy đem.

* * *

Thưa các anh em đồng bào !

Tôi nói từ nãy đến giờ thật cũng nhiều rồi. Vậy xin anh em cho tôi nói tắt lại rằng: Ta đã biết nước ta mất cũng vì luân lý, dân ta hèn cũng vì mất đạo đức luân lý, bị người khinh bỉ dầy xéo cũng vì mất đạo đức luân lý thì ta phải cố sức sửa đổi luân lý, bồi đắp đạo đức của ta.

Anh em ta hãy gắng mà làm đi.

(Cử tọa đều vỗ tay. Cụ Phan uống hết tách nước, đứng nói thêm mấy câu):

Thưa anh em,

Tôi cũng đã biết rằng muốn khôi phục lại nền đạo đức của một nước mà trăm việc đều đổ nát như thế này, không phải là việc dễ. Nhưng nay ta bảo rằng khó, không khôi phục lại nền đạo đức cũ thì biết bao giờ mới mở mặt được với người. Tôi nói đạo đức cũ không phải nói con phải làm tôi mọi cho cha, vợ phải làm tôi mọi cho chồng, tôi phải làm tôi mọi cho vua đâu, mà chính là cái đạo đức trung dung của Khổng Mạnh, đem dùng vào đời nào, nước nào cũng được, không cổ, không kim, không đông, không tây, như tôi đã nói đó vậy. Đạo ấy ở trong những câu: Sĩ khả sát, bất khả nhục (Giết người học trò được, mà làm nhục thì không được), phú quý bất năng dâm, bần tiện bất năng di, uy vũ bất năng khuất, thử chi vị đại trượng phu (Giàu sang không mê được lòng mình, nghèo hèn không đổi được chí mình, sức mạnh không buộc mình cúi đầu, được thế mới gọi là đại trượng phu)...

Nếu ta giữ được một ít đạo đức của ta, thâu thái một ít đạo đức của Âu châu đem điều hòa lại, rồi khếch trương luân lý ta ra cho có quốc gia luân lý, nghĩa là khiến dân Việt Nam ai ai cũng đều biết nghĩa vụ đối với nước Việt Nam. Được như thế thì chẳng những được nước Việt Nam sau này được giàu mạnh, mà

còn trong thế giới này bất kỳ dân nào muốn đến ăn chung ở đậu trên miếng đất này cũng không dám đem lòng khinh dễ ta như ngày nay nữa.

PHAN CHU TRINH